TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN C** THÀNH PHỐ CẦN THƠ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 41/2021/QĐST–HNGĐ	*C, ngày 14 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 39/2021/TLST–HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà **Lê Thị Kim N,** sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Khu vực T, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

* *Bị đơn*: Ông **Phạm Văn D**, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Khu vực T, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà **Lê Thị Kim N,** sinh năm: 1978. Địa chỉ: Khu vực T, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ. Và ông **Phạm Văn D**, sinh năm: 1983. Địa chỉ: Khu vực T, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về quan hệ hôn nhân*: Bà Lê Thị Kim N và ông Phạm Văn D thống nhất thuận tình ly hôn.

* *Về con chung, tài sản chung và nợ chung*: Bà N và ông D khai thống nhất trong thời gian chung sống không có con chung, tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên không đặt ra xem xét giải quyết, nếu sau này có tranh chấp sẽ tách ra giải quyết thành vụ án khác.

* *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Bà Lê Thị Kim N tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) (trong đó có 75.000đ bà N nộp thay cho ông D), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 006784 ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C; bà N được nhận lại số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

*** *Nơi nhận*:**
- TAND TP.CT;
- VKSND Q.CR;
- Chi cục THADS Q.CR;
- UBND P.Phú Thứ;
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phan Vũ Linh